TAND HUYỆN THIỆU HOÁ
TỈNH THANH HOÁ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.

Bản án số:02/2017/KDTM-ST
Ngày: 15/9/2017.
V/v: "Tranh chấp Hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THIỆU HOÁ,TỈNH THANH HOÁ
Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán, chủ tọa phiên toà: Ông Lê văn Hà
Hội hội thẩm nhân dân: Ông Trần Công Lâm và ông Lê Dũng Tấn
Thư ký phiên toà: Lê Văn Hùng, Thư ký tòa án Thiệu Hoá.
Đại diện VKS nhân dân huyện Thiệu Hóa tham gia phiên tòa
bà Hoàng Thị Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2017 xét xử sơ thẩm công khai tại trụ sở Tòa án vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 01/KDTM/TLST ngày 05 tháng 5 năm 2017 về việc "Tranh chấp Hợp đồng tín dụng". theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2017/QĐST/KDTM ngày 06 / 08 / 2017, Quyết định hoản phiên tòa số 01/2017/ QĐST/KDTM ngày 30 tháng 8 năm 2017giữa:

Nguyên đơn: Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam
Địa chỉ: 18 Trần Hữu Dực, khu đô thị Mỹ Đình 1, Từ Liêm, Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Ngọc K - Chủ tịch Hội đồng thành viên. Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Mai Xuân C – Giám đốc Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh Thiệu Hóa . Địa chỉ: tiểu khu 12 thị trấn Vạn Hà, huyện Thiệu Hoá, tỉnh Thanh Hoá. Theo Quyết định uỷ quyền.số 510/QĐ- HĐTV- PC ngày 19 tháng 06 năm 2014 của Chủ tịch HĐTV NHNo&PTNT Việt Nam.

Bị đơn: Bà Lê Thị H, sinh năm 1984
Địa chỉ: thôn Thành Đức, xã Thiệu Thành, huyện Thiệu Hoá,Thanh Hoá.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:
Ông Nguyễn Văn H1 là chồng bà Lê Thị H (Chồng bà Hà)
Địa chỉ: thôn Thành Đức, xã Thiệu Thành, huyện Thiệu Hoá,Thanh Hoá.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện và bản tự khai ngày 10 tháng 4 năm 2017 người đại diện theo uỷ quyền là ông Mai Xuân C, Giám đốc Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh T.H trình bầy:

- Căn cứ Hợp đồng tín dụng số: 3525LAV201404654 ngày 26 tháng 05 năm 2014 và Hợp đồng tín dụng số: 3525LAV201504030/HĐTD ngày 04 tháng 6 năm 2015 được ký kết giữa NHNo&PTNT chi nhánh T.H và bà Lê Thị H, gia đình bà Lê Thị H được NHNo&PTNT T.H cho vay theo Hạn mức tín dụng, mức dư nợ cao nhất là 400.000.000 đồng (Bốn trăm triệu đồng chẵn).

- Mục đích vay: Kinh doanh lương thực. Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 26U8002080 do UBND huyện Thiệu Hóa ngày 05/3/2012.

- Lãi suất vay: trong hạn là 9.4%/năm; Quá hạn là 13.5%/năm.

- Tài sản thế chấp: Cho vay có bảo đảm bằng tài sản 100%. Gồm 02 tài sản thế chấp như sau.

Tài sản 1: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất ở tại xã Thiệu Thành, Thiệu Hoá, Thanh Hoá, theo hợp đồng thế chấp số 30/37/2014/HĐBĐ ngày 20 tháng 5 năm 2014.

Diện tích đất = 1080 m^2; tài sản gắn liền với đất: nhà ở + công trình phụ diện tích 78 m^2, kết cấu nhà bê tông cốt thép. Giá trị tài sản bảo đảm = 490.400.000đ.

Giấy tờ về tài sản bảo đảm: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số:BI 622632 do UBND huyện Thiệu Hoá cấp ngày 20/02/2012 đứng tên chủ sở hữu, sử dụng là ông Nguyễn Văn H1 và bà Lê Thị H.

Thủ tục bảo đảm tiền vay*:* Hợp đồng thế chấp số 30/37/2014/HĐBĐ ngày 20 tháng 5 năm 2014. Đã được công chứng tại Phòng công chứng huyện T. H và đăng ký giao dịch bảo đảm tại Phòng tài nguyên môi trường huyện Thiệu Hoá ngày 20/05/2014.

Tài sản 2: Quyền sử dụng đất ở tại xã Thiệu Thành, Thiệu Hoá, Thanh Hoá; theo hợp đồng thế chấp số 31/37/2014/HĐBĐ ngày 20 / 5 / 2014.

Diện tích đất ở 119.6 m^2 Giá trị tài sản bảo đảm = 131.560.000đ.

Giấy tờ về tài sản bảo đảm: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: BS 799667 do UBND huyện Thiệu Hoá cấp ngày 29/04/2014, đứng tên chủ sở hữu, sử dụng là bà Lê Thị H.

Thủ tục bảo đảm tiền vay*:* Hợp đồng thế chấp số 31/37/2014/HĐBĐ ngày 20 / 5 / 2014. Đã được công chứng tại Phòng công chứng huyện Thiệu Hoá và đăng ký giao dịch bảo đảm tại Phòng tài nguyên môi trường huyện Thiệu Hoá ngày 20/05/2014.

Trong quá trình vay vốn thời gian đầu gia đình bà Lê Thị H ông Nguyễn Văn H1 thực hiện nghĩa vụ đầy đủ trả nợ gốc, lãi tiền vay đúng theo quy định. Kể từ ngày 08/10/2015 do không trả được nợ theo từng giấy nhận nợ nên toàn bộ dư nợ đã chuyển sang nợ quá hạn. Gia đình bà Lê Thị H ông Nguyễn Văn H không thực thực hiện nghĩa vụ trả nợ nên Ngân hàng chốt nợ vào ngày 10/4/2017 để khởi kiện trước Tòa án, Đề nghị Tòa án buộc bà Lê Thị H ông Nguyễn Văn H1 thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng.

Các khoản nợ cụ thể như sau:

- Hợp đồng tín dụng số 3525LAV201404654.

+ Giải ngân ngày 07/4/2015, ngày đến hạn trả nợ 07/10/2015, số tiền giải ngân 32.000.000 đồng, dư nợ 32.000.000 đồng, lãi suất 9,4%/năm. Số tiền lãi trong hạn phải trả 1.529.067 đồng, số tiền lãi quá hạn phải trả 6.905.867 đồng, số tiền lãi đã trả được 969.244 đồng, số tiền lãi còn nợ lại 7.465.690 đồng

+ Giải ngân ngày 10/4/2015, ngày đến hạn trả nợ 12/10/2015, số tiền giải ngân 49.900.000 đồng, dư nợ 49.900.000 đồng, lãi suất 9,4%/năm. Số tiền lãi trong

hạn phải trả 2.384.388 đồng, số tiền lãi quá hạn phải trả 10.710.203 đồng, số tiền lãi đã trả được 1.472.327 đồng, số tiền lãi còn nợ lại 11.622.264 đồng.

+ Giải ngân ngày 06/5/2015, ngày đến hạn 06/11/2015, số tiền giải ngân 70.000.000 đồng, dư nợ 70.000.000 đồng, lãi suất 9,4%/năm. Số tiền lãi trong hạn phải trả 3.363.111 đồng, số tiền lãi quá hạn phải trả 14.284.083 đồng, số tiền lãi đã trả được 1.955.722 đồng, số tiền lãi còn nợ lại 15.691.472 đồng.

Tổng dư nợ của HĐTD số 3525LAV201404654 còn lại là 151.900.000 đồng, tổng lãi 34.779.426 đồng.

- Hợp đồng tín dụng số 3525LAV201504030.

+ Giải ngân ngày 11/6/2015, ngày đến hạn 11/12/2015, số tiền giải ngân 138.000.000 đồng, dư nợ 138.000.000 đồng, lãi suất 9%/năm. Số tiền lãi trong hạn phải trả 6.313.500 đồng, số tiền lãi quá hạn phải trả 25.150.500 đồng, số tiền lãi đã trả được 3.864.000 đồng, số tiền lãi còn nợ lại 27.600.000 đồng.

+ Giải ngân ngày 05/8/2015, ngày đến hạn 05/02/2016, số tiền giải ngân 40.000.000 đồng, dư nợ 40.000.000 đồng, lãi suất 9%/năm. Số tiền lãi trong hạn phải trả 1.840.000 đồng, số tiền lãi quá hạn phải trả 6.450.000 đồng, số tiền lãi đã trả được 0 đồng, số tiền lãi còn nợ lại 8.290.000 đồng.

+ Giải ngân ngày 20/8/2015, ngày đến hạn 22/02/2016, số tiền giải ngân 20.000.000 đồng, dư nợ 20.000.000 đồng, lãi suất 9%/năm. Số tiền lãi trong hạn phải trả 920.000 đồng, số tiền lãi quá hạn phải trả 3.112.500 đồng, số tiền lãi đã trả được 0 đồng, số tiền lãi còn nợ lại 4.032.500đồng.

+ Giải ngân ngày 04/9/2015, ngày đến hạn 04/3/2016, số tiền giải ngân 35.000.000 đồng, dư nợ 35.000.000 đồng, lãi suất 9%/năm. Số tiền lãi trong hạn phải trả 1.592.500đồng, số tiền lãi quá hạn phải trả 5.276.250 đồng, số tiền lãi đã trả được 0 đồng, số tiền lãi còn nợ lại 6.868.750 đồng

Tổng dư nợ của HĐTD số 3525LAV201504030 còn lại là 233.000.000 đồng, tổng lãi 46.791.250 đồng.

Tính đến ngày 10/4/2017 tổng nợ theo 02 HĐTD gia đình bà Lê Thị H ông Nguyễn Văn H1 còn nợ Ngân hàng Nông nghiệp và PTNT Việt Nam chi nhánh Thiệu Hoá số tiền là: 466.470.676đ; trong đó: nợ gốc là 384.900.000đ; Nợ lãi trong hạn và quá hạn là 81.570.766đ.

- Ngân hàng Nông nghiệp và PTNT Việt Nam chi nhánh Thiệu Hoá đã nhiều lần liên lạc để làm việc với gia đình bà Lê Thị H ông Nguyễn Văn H1, kể cả việc liên hệ với Trung tâm quảng cáo và dịch vụ truyền thông đa phương tiện Đài tiếng nói Việt Nam quảng cáo nhắn tin cho bà Lê Thị H và ông Nguyễn Văn H1**,** yêu cầu bà H, ông H1 về làm việc với Ngân hàng No&PTNT Thiệu Hóa để tìm biện pháp trả nợ tiền vay nhưng bà H ông H1 trốn tránh không về làm việc với NHNo&PTNT Thiệu Hóa, không thực hiện nghĩa vụ trả nợ tiền vay cho ngân hàng No&PTNT Thiệu Hóa, đến nay gia đình bà H ông H1 vẫn cố tình không trả nợ cho Ngân hàng No&PTNT Thiệu Hoá.

Căn cứ vào điều 8 trong điều khoản hợp đồng tín dụng hai bên đã ký NHNo&PTNT Việt Nam khởi kiện:

1. Đề nghị Tòa án nhân dân huyện Thiệu Hóa buộc hộ bà Lê Thị H ông Nguyễn Văn H1 trả toàn bộ nợ gốc và lãi cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Thiệu Hóa Thanh Hóa tính đến ngày 10/4/2017 gốc và lãi là: 466.470.676 và lãi phát sinh về sau tính từ 11/4/2017.

2. Trường hợp hộ gia đình bà Lê Thị H cùng chồng là ông Nguyễn Văn H1 không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho NHNo&PTNT Thiệu Hoá, đề nghị Tòa án xử lý bán tài sản thế chấp bảo đảm tiền vay theo quy định của pháp luật để thu hồi nợ.

Về Phía Bị đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, các thông báo yêu cầu bà H, ông H1 có mặt tại Tòa án để thực hiện các bước tố tụng theo quy đinh của pháp luật để giải quyết vụ án, đảm bảo quyền của ông bà trước pháp luật nhưng bà H, ông H1 vẫn cố tình trốn tránh không thực hiện quyền và nghĩa vụ nên quan điểm của bà Lê Thị H ông Nguyễn Văn H1 không được thể hiện.

Tại phiên tòa nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiên.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hóa có quan điểm:

Qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến thời điểm mở phiên tòa xét xử, thấy rằng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hóa không có yêu cầu hoặc kiến nghị gì cần khắc phục vi phạm về tố tụng.

Bà Lê Thị H ông Nguyễn Văn H1 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa lần thứ 2 nhưng vắng mặt không lý do căn cứ Điều 228 của BLTTDS, Đề nghị tiến hành xét xử vắng mặt đối với các đương sự nêu trên theo thủ tục chung.

Về hướng giải quyết vụ án:

Đề nghị, áp dụng: Điều 103, điều 471, điều 474, điều 476, điểm b khoản 1 điều 318, điều 320, điều 342, khoản 7 điều 351, điều 355, điều 715, khoản 3 điều 721 Bộ luật dân sự năm 2005; Án lệ số 08/2016/AL được Hội đồng Thẩm phán TAND TC thông qua ngày 17-10- 2016, công bố theo Quyết định số 698/QĐ-CA ngày 17-10-2016 của Chánh án Tòa án nhân dân Tối Cao; Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 1 thông tư số 12/2010 ngày 14/04/2010 của Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn tổ chức tín dụng cho vay bằng đồng Việt Nam đối với khách hàng theo lãi suất thỏa thuận; Khoản 2 Điều 11 quy chế cho vay của tổ chức tín dụng đối với khách hàng theo quy định số 1627/2001/QĐ-NHNN ngày 31/12/2001 của thống đốc ngân hàng Nhà nước Việt Nam được sửa đổi bổ sung bằng quyết định số 127/2005/QĐ-NHNN ngày 03/02/2005; Nghị định 163/2006/NĐ-CP ngày 29/12/2006 của Chính phủ về "Giao dịch bảo đảm";

Đề nghị, Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam.

Buộc bà Lê Thị H ông Nguyễn Văn H1 trả toàn bộ nợ gốc và lãi cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Thiệu Hóa Thanh Hóa tính đến ngày 10/4/2017 gốc và lãi là: 466.470.676đ,(Bốn trăm sáu sáu triệu, bốn trăm bảy mươi ngàn, sáu trăm bảy sáu đồng). Trong đó nợ gốc là 384.900.000đ; Nợ lãi trong hạn và quá hạn là 81.570.766đ và phải tiếp tục chịu

khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong hợp đồng tính từ ngày 11/4/2017 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

Trường hợp gia đình bà Lê Thị H ông Nguyễn Văn H1 không trả được nợ thì Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Thiệu Hóa Thanh Hóa có quyền đề nghị cơ quan có thẩm quyền là Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thiệu Hóa phát mãi tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp số 30/37/2014/HĐBĐ ngày 20 tháng 5 năm 2014 và hợp đồng thế chấp số 31/37/2014/HĐBĐ ngày 20 / 5 / 2014 để thu hồi toàn bộ khoản nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ và thẩm tra tại phiên toà căn cứ kết quả tranh luận, trên cơ sở xem xét đánh giá khách quan toàn diện các chứng cứ, nghe ý kiến của những người tham gia tố tụng nghe đương sự trình bầy quan điểm sau cùng, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1]Về tố tụng:

Bà Lê Thị H và ông Nguyễn Văn H1 đã được Ngân hàng Nông nghiệp và PTNT Việt Nam chi nhánh Thiệu Hoá liên lạc nhiều lần, kể cả liên hệ với Trung tâm quảng cáo và dịch vụ truyền thông đa phương tiện Đài tiếng nói Việt Nam quảng cáo nhắn tin cho bà Lê Thị H và ông Nguyễn Văn H1**,** yêu cầu bà H, ông H1 về làm việc với Ngân hàng No&PTNT Thiệu Hóa để tìm biện pháp trả nợ.

Đã được Tòa án tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, các thông báo yêu cầu bà H, ông H1 có mặt tại Tòa án để thực hiện các bước tố tụng theo quy đinh của pháp luật, thông qua phương tiện thông tin đại chúng là Trung tâm quảng cáo và dịch vụ truyền thông đa phương tiện Đài tiếng nói Việt Nam và Báo công lý. Tòa án Thiệu Hóa thực hiện việc quảng cáo nhắn tin cho bà Lê Thị H và ông Nguyễn Văn H1**,** yêu cầu bà H, ông H1 có mặt tại Tòa án Thiệu Hóa để giải quyết vụ án, đảm bảo quyền của ông bà trước pháp luật nhưng bà H, ông H1 vẫn cố tình trốn tránh không thực hiện quyền và nghĩa vụ, đã được Tòa án Thiệu Hóa triệu tập hợp lệ đến phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do.

Vì vậy, căn cứ vào điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Toà án Thiệu Hóa tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

Theo Hợp đồng tín dụng số 3525LAV201404654 ngày 26/ 05/2014 và Hợp đồng tín dụng số 3525LAV201504030/HĐTD ngày 04 / 6 / 2015 thì thấy:

Gia đình bà Lê Thị H được Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh Thiệu Hóa cho vay theo hạn mức tín dụng, mức dư nợ cao nhất là 400.000.000 đồng. Mục đích vay: Kinh doanh lương thực.Lãi suất vay: trong hạn là 9.4%/năm; Quá hạn là 13.5%/năm. Cho vay có bảo đảm bằng thế chấp 100% giá trị tài sản thế chấp. Khi ký kết hợp đồng tín dụng, hai bên đều có giấy phép đăng ký kinh doanh,việc ký hợp đồng hai bên đều nhằm tới mục đích lợi nhuận. Vì vậy căn cứ khoản 1 điều 30, điểm a, b khoản 1 Điều 35, điểm a, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện Thiệu Hóa.

[2]Về nội dung:

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thì thấy:

Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh Thiệu Hóa và bà Lê Thị H ký kết Hợp đồng tín dụng trước ngày Bộ luật dân sự 2015 có hiệu lực nên áp dụng Bộ luật dân sự 2005 để giải quyết.

Hợp đồng tín dụng số 3525LAV201404654 ngày 26 / 05 / 2014 và Hợp đồng tín dụng số 3525LAV201504030/HĐTD ngày 04 / 6 / 2015 Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh Thiệu Hóa và bà Lê Thị H ký kết hoàn toàn tự nguyện, có hình thức nội dung phù hợp theo quy định tại điều 471, điều 474, điều 476 của Bộ luật dân sự nên có giá trị pháp lý và hiệu lực thi hành.Theo hợp đồng gia đình bà Lê Thị H được Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh Thiệu Hóa cho vay theo hạn mức tín dụng, mức dư nợ cao nhất là 400.000.000 đồng, Mục đích vay, Kinh doanh lương thực; Lãi suất vay trong hạn là 9.4%/năm; Quá hạn là 13.5%/năm; Cho vay có bảo đảm bằng thế chấp 100% giá trị tài sản. Lãi suất và lãi suất quá hạn hai bên thỏa thuận theo đúng quy định tại điều 468 của Bộ luật dân sự được chấp nhận.

Thực hiện như hợp đồng đã cam kết Ngân hàng Nông nghiệp và PTNT Việt Nam chi nhánh Thiệu Hoá đã giải ngân cho gia đình bà Lê Thị H vay số tiền theo hợp đồng, quá trình thực hiện hợp đồng thời gian đầu gia đình bà Lê Thị H thực hiện nghĩa vụ đầy đủ trả nợ gốc,lãi tiền vay đúng theo cam kết.Kể từ ngày 08/10/2015 do không trả được nợ theo từng giấy nhận nợ vi phạm cam kết trả nợ như đã thoả thuận, nên Ngân hàng chốt nợ vào ngày 10/4/2017 lấy số liệu khởi kiện đòi nợ, cụ thể:

- Theo HĐTD số 3525LAV201404654 ngày 26 tháng 5 năm 2014 Nợ gốc còn lại là 151.900.000đ; Nợ lãi đến ngày 10/4/17 = 34.779.426đ.Tổng cộng nợ gốc + lãi trong hạn và lãi quá hạn tính đến ngày 10/4/17 là: 186.679.426đ.

- Theo HĐTD số 3525LAV201504030 ngày 04 tháng 6 năm 2015 Nợ gốc còn lại là 233.000.000đ; Nợ lãi đến ngày 10/4/17 = 46.791.250đ. Tổng cộng nợ gốc + lãi trong hạn và lãi quá hạn tính đến ngày 10/4/17 là: 279.791.250đ.

Như vậy,tính đến ngày 10/4/2017 tổng nợ theo 02 HĐTD gia đình bà Lê Thị H còn nợ Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh Thiệu Hóa số tiền là: 466.470.676đ; trong đó: nợ gốc là 384.900.000đ; Nợ lãi trong hạn và nợ lãi quá là 81.570.766đ.

Việc ký kết hợp đồng tín dụng với Ngân hành tuy chỉ một mình bà H đại diện hộ kinh doanh ký kết nhưng ông Nguyễn Văn H1 với tư cách là thành viên trong hộ kinh doanh, là người đồng sở hữu các tài sản bảo đảm đã cùng bà Lê Thị H ký Hợp đồng bảo đảm, thê chấp tài sản của vợ chồng ông để vay tiền ngân hàng, do vậy ông Nguyễn Văn H1 phải có trách nhiệm cùng bà H thực hiện nghĩa vụ thanh toán các nợ khoản đã vay cho Ngân hàng.

Gia đình bà Lê Thị H ông Nguyễn Văn H1 không thực thực hiện nghĩa vụ trả nợ nên Ngân hàng khởi kiện trước Tòa án, đề nghị Tòa án buộc bà Lê Thị H ông Nguyễn Văn H1 thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng, số tiền nợ nêu trên và lãi phát sinh về sau, yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam có căn cứ được chấp nhận áp dụng điều 471, điều 474, điều

476 của Bộ luật dân sự, án lệ số 08/2016/AL được Hội đồng Thẩm phán TAND TC thông qua ngày 17-10- 2016, công bố theo Quyết định số 698/QĐ-CA ngày 17-10-2016 của Chánh án Tòa án nhân dân Tối Cao quy định tính lãi phát sinh về sau buộc:

Bà Lê Thị H ông Nguyễn Văn H1 phải trả toàn bộ nợ gốc và lãi trong hạn cùng lãi quá hạn cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Thiệu Hóa tính đến ngày 10/4/2017, đồng thời buộc Bà Lê Thị H ông Nguyễn Văn H1 phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất quá hạn các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tính tiếp từ ngày 11/4/2017 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

Hợp đồng tín dụng số 3525LAV201404654 ngày 26/ 05 / 2014 và Hợp đồng tín dụng số 3525LAV201504030/HĐTD ngày 04 / 6 /2015 được bảo đảm bằng tài sản thế chấp gồm:

Tài sản 1: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất ở tại xã Thiệu Thành, Thiệu Hoá, Thanh Hoá, theo hợp đồng thế chấp số 30/37/2014/HĐBĐ ngày 20 tháng 5 năm 2014.

Diện tích đất = 1080 m^2; tài sản gắn liền với đất: nhà ở + công trình phụ diện tích 78 m^2, kết cấu nhà bê tông cốt thép. Giá trị tài sản bảo đảm = 490.400.000đ.

Giấy tờ về tài sản bảo đảm: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số:BI 622632 do UBND huyện Thiệu Hoá cấp ngày 20/02/2012 đứng tên chủ sở hữu, sử dụng là ông Nguyễn Văn H1 và bà Lê Thị H.

Thủ tục bảo đảm tiền vay*:* Hợp đồng thế chấp số 30/37/2014/HĐBĐ ngày 20 tháng 5 năm 2014. Đã được công chứng tại Phòng công chứng huyện Thiệu Hoá và đăng ký giao dịch bảo đảm tại Phòng tài nguyên môi trường huyện Thiệu Hoá ngày 20/05/2014.

Tài sản 2: Quyền sử dụng đất ở tại xã Thiệu Thành, Thiệu Hoá, Thanh Hoá; theo hợp đồng thế chấp số 31/37/2014/HĐBĐ ngày 20 / 5 / 2014.

Diện tích đất ở 119.6 m^2 Giá trị tài sản bảo đảm = 131.560.000đ.

Giấy tờ về tài sản bảo đảm: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: BS 799667 do UBND huyện Thiệu Hoá cấp ngày 29/04/2014, đứng tên chủ sở hữu, sử dụng là bà Lê Thị Hà.

Thủ tục bảo đảm tiền vay*:* Hợp đồng thế chấp số 31/37/2014/HĐBĐ ngày 20/ 5/ 2014. Đã được công chứng tại Phòng công chứng huyện Thiệu Hoá và đăng ký giao dịch bảo đảm tại Phòng tài nguyên môi trường huyện Thiệu Hoá ngày 20/05/2014.

Theo hợp đồng bảo đảm thì Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh Thiệu Hóa có có quyền đề nghị xử lý bán tài sản thế chấp bảo đảm tiền vay theo quy định của pháp luật để thu hồi nợ nếu trường hợp hộ gia đình bà Lê Thị H cùng chồng là ông Nguyễn Văn H1 không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng, nên Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh Thiệu Hóa có yêu cầu xử lý bán tài sản thế chấp bảo đảm tiền vay, yêu cầu có căn cứ được chấp nhận.

Do vậy, Trường hợp gia đình bà Lê Thị H ông Nguyễn Văn H1 không trả được nợ thì Ngân hàng có quyền đề nghị cơ quan có thẩm quyền là Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thiệu Hóa phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi toàn bộ khoản nợ. Nếu sau khi phát mại tài sản, số tiền không đủ thanh toán thì gia đình bà Lê Thị H ông Nguyễn Văn H1 phải có nghĩa vụ tiếp tục trả số tiền còn nợ cho ngân hàng cho đến khi thanh toán hết toàn bộ số nợ. Trường hợp số tiền phát mãi tài sản thế chấp có giá trị lớn hơn số tiền còn nợ Ngân hàng thì số tiền còn lại sau khi thanh toán được trả lại cho gia đình bà Lê Thị H ông Nguyễn Văn H1.

Về án phí sơ thẩm:

Yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam được chấp nhận không phải nộp án phí, hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí cho Ngân hàng.

Bà Lê Thị H ông Nguyễn Văn H1 phải chịu án phí kinh doanh thương mại theo quy định của pháp luật.

Từ những lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Điều 103, điều 471, điều 474, điều 476, điểm b khoản 1 điều 318, điều 320, điều 342, khoản 7 điều 351, điều 355, điều 715, khoản 3 điều 721 Bộ luật dân sự năm 2005; Án lệ số 08/2016/AL được Hội đồng Thẩm phán TAND TC thông qua ngày 17-10- 2016, công bố theo Quyết định số 698/QĐ-CA ngày 17-10-2016 của Chánh án Tòa án nhân dân Tối Cao; Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 1 thông tư số 12/2010 ngày 14/04/2010 của Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn tổ chức tín dụng cho vay bằng đồng Việt Nam đối với khách hàng theo lãi suất thỏa thuận; Khoản 2 Điều 11 quy chế cho vay của tổ chức tín dụng đối với khách hàng theo quy định số 1627/2001/QĐ-NHNN ngày 31/12/2001 của thống đốc ngân hàng Nhà nước Việt Nam được sửa đổi bổ sung bằng quyết định số 127/2005/QĐ-NHNN ngày 03/02/2005; Nghị định 163/2006/NĐ-CP ngày 29/12/2006 của Chính phủ về "Giao dịch bảo đảm"; Khoản 1 điều 30, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a, khoản 1 Điều 39, điều 147, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Luật phí và Lệ phí: khoản 2 điều 26 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí, lệ phí của Tòa án. Đoạn c, điểm 1.4, tiểu mục 1, Mục II phần A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam.

Buộc bà Lê Thị H ông Nguyễn Văn H trả toàn bộ nợ gốc và lãi trong hạn, lãi quá hạn cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Thiệu Hóa Thanh Hóa tính đến ngày 10/4/2017 số tiền là: 466.470.676đ,(Bốn trăm sáu sáu triệu, bốn trăm bảy mươi ngàn, sáu trăm bảy sáu đồng). Trong đó nợ gốc là 384.900.000đ; Nợ lãi trong hạn và lãi quá hạn là 81.570.766đ, đồng thời buộc bà Lê Thị H ông Nguyễn Văn H1 phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất quá hạn như thỏa thuận trong hợp đồng tính từ ngày 11/4/2017 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

Trường hợp gia đình bà Lê Thị H ông Nguyễn Văn H1 không trả được nợ thì Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Thiệu Hóa Thanh Hóa có quyền đề nghị cơ quan có thẩm quyền là Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thiệu Hóa phát mãi tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp số 30/37/2014/HĐBĐ ngày 20 tháng 5 năm 2014 và hợp đồng thế chấp số 31/37/2014/HĐBĐ ngày 20 / 5 / 2014 để thu hồi toàn bộ khoản nợ. Nếu sau khi phát mại tài sản, số tiền không đủ thanh toán thì gia đình bà Lê Thị H ông Nguyễn Văn H1 phải có nghĩa vụ tiếp tục trả số tiền còn nợ cho ngân hàng cho đến khi thanh toán hết toàn bộ số nợ. Trường hợp số tiền phát mãi tài sản thế chấp có giá trị lớn hơn số tiền còn nợ Ngân hàng thì số tiền còn lại sau khi thanh toán được trả lại cho gia đình bà Lê Thị H ông Nguyễn Văn H1.

Về án phí: Về án phí: Bà Lê Thị H ông Nguyễn Văn H1 phải nộp 23.323.534đ(Hai ba triệu, ba trăm hai ba nghìn, năm trăm ba tư đồng)

Hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh Thiệu Hóa số tiền là 11.330.000đ(Mười một triệu ba trăm ba mươi nghìn đồng) theo biên lai số AA/2014/0001141 ngày 03 tháng 5 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thiệu Hóa.

Khi bản án có hiệu lực pháp luật được thi hành theo quy định tại điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Tuyên bố các bên đương sự được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đối với các đương sự vắng mặt thời hạn kháng cáo tính từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- *VKS Thiệu Hoá*
- *Các đương sự*
- *Thi hành án*
- *Giám đốc án*
- *Lưu hồ sơ*

T/M. Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán

Đã ký

Lê văn Hà